

BÁO CÁO
SƠ KẾT SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP VỤ ĐÔNG XUÂN 2019-2020,
TRIỂN KHAI VỤ HÈ THU 2020

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Sản xuất vụ Đông Xuân 2019- 2020 được tiến hành trong điều kiện đầu vụ thời tiết khá thuận lợi cho việc gieo cấy lúa. Cuối vụ do ảnh hưởng 2 đợt không khí lạnh ngày 12-13/4/2020 và ngày 24-27/4/2020 trên địa bàn thị xã có mưa vừa, mưa to gây ngập úng và đổ ngã 1.647 ha lúa trong đó có 607,5ha bị ngập nặng làm ảnh hưởng năng suất, chất lượng của lúa. Đối với cây trồng khác thời tiết thuận lợi nên sinh trưởng, phát triển tốt.

Tuy vậy, được sự quan tâm lãnh chỉ đạo sát sao, kịp thời của Thường vụ Thị ủy, TTHĐND Thị xã, sự quan tâm của các ngành cấp tỉnh, sự cố gắng nỗ lực của các ban ngành và địa phương nhất là bà con nông dân đã có nhiều biện pháp chủ động đối phó với diễn biến của thời tiết nên sản xuất nông nghiệp vụ Đông Xuân 2019-2020 đã đạt được những kết quả sau:

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG XUÂN 2019-2020

1. Công tác quản lý điều hành

- Về trồng trọt: Ngay từ đầu vụ Đông Xuân 2019-2020 UBND thị xã đã chỉ đạo các ban ngành liên quan và các địa phương tập trung chỉ đạo sản xuất, gieo cấy lúa, lạc, các loại cây trồng chính trong khung thời vụ. Các cơ quan chuyên môn thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, diễn biến dịch hại thực tế trên đồng ruộng, hướng dẫn chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại trên các loại cây trồng, đặc biệt là cây lúa, cây lạc. Các địa phương chủ động chuẩn bị đủ lượng giống, vật tư nông nghiệp đảm bảo chất lượng phục vụ sản xuất, tranh thủ ngày thời tiết thuận lợi, đẩy nhanh tiến độ gieo cấy trong khung thời vụ.

- Về chăn nuôi: Trong năm 2019 bệnh Dịch tả lợn Châu Phi đã xảy ra tại 15 xã, phường, tại 105 thôn. Tổng số lợn mắc bệnh và tiêu hủy là 8.570 con với trọng lượng 626.803 kg, UBND thị xã đã hỗ trợ kinh phí cho người chăn nuôi có lợn bị tiêu hủy là 18.420.631.000 đồng. Kể từ ngày 01/02/2020 đến nay tình hình dịch bệnh trên địa bàn thị xã tương đối ổn định, không có ổ dịch nào phát sinh thêm. Đã kiện toàn Ban Chỉ đạo chăn nuôi và phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm và nuôi trồng thủy sản năm 2019. Sau hơn 30 ngày không phát sinh thêm các ổ dịch mới; ngày 16/4/2020, UBND thị xã đã ban hành Quyết định công bố hết dịch đối với dịch bệnh DTLCP trên địa bàn thị xã, tạo điều kiện cho các hộ chăn nuôi tái đàn trở lại; bên cạnh đó UBND thị xã cũng đã ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác phát triển chăn nuôi và công tác tái đàn

lợn sau dịch để hướng dẫn các địa phương và người dân tổ chức phát triển tái đàn lợn đảm bảo nhu cầu tiêu dùng của nhân dân.

Chỉ đạo tiêm phòng triệt để vắc xin cúm gia cầm, tăng cường áp dụng nghiêm ngặt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, các biện pháp chủ động phòng dịch, tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm cho đàn gia cầm. Tổ chức triển khai chủ động giám sát, lấy mẫu xét nghiệm bệnh Cúm gia cầm để kịp thời cảnh báo, áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Cúm gia cầm.

- Về thủy sản: Đơn đốc UBND các xã, phường khẩn trương triển khai, thực hiện đăng ký nuôi cá lồng bè và đối tượng thủy sản nuôi chủ lực theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản và triển khai Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

- Về Thủy lợi: Đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi hồ đập, mương máng đảm bảo việc điều tiết nước hợp lý phục vụ sản xuất. UBND các xã, phường và các đơn vị quản lý hồ chứa về việc thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030; Xây dựng Kế hoạch và Phương án chống hạn năm 2020; triển khai xử lý bèo, rác trên các sông, ao, hồ, kênh, hới phục vụ chống hạn năm 2020; báo cáo thống kê công trình thủy lợi thuộc địa bàn quản lý phục vụ phân cấp quản lý CTTL và xác định vị trí điểm giao nhận dịch vụ thủy lợi.

2. Kết quả sản xuất nông nghiệp

2.1. Cây lúa

- Diện tích, năng suất và sản lượng:

Vụ Đông Xuân 2019-2020 tổng diện tích gieo cấy 3.153,9ha đạt 101,7% kế hoạch, bằng 99,68% vụ ĐX 2018-2019. Trong đó gieo sạ 3.013,7ha; cấy 140,2ha, năng suất bình quân ước đạt 59,8 tạ/ha, đạt 99,66,% so với kế hoạch, giảm 2,79 tạ/ha so với cùng kỳ năm trước.

- Về cơ cấu giống:

Chủ yếu sử dụng các giống lúa có thời gian sinh trưởng ngắn ngày Khang dân: 1.533,6ha, HT1: 788,5ha. Các giống lúa có thời gian sinh trưởng dài và trung ngày như 4B, Xi23, X21 khoảng 203ha, còn lại là các giống lúa khác. Giống lúa mới như DT100(KH1): 222ha, NA2: 40ha, Hà Phát: 38ha đưa vào sản xuất. Các giống này chịu chống đổ ngã tốt khi gặp thời tiết bất lợi. Tỷ lệ sử dụng giống xác nhận để gieo cấy đạt khoảng 94%.

- Về thời vụ:

Trên cơ sở khung lịch thời vụ của Sở Nông nghiệp-PTNT, UBND Thị xã đã có văn bản hướng dẫn và chỉ đạo về thời vụ ngay từ đầu vụ. Các ngành, địa phương, HTX nông nghiệp đã tích cực chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện lịch thời vụ, bố trí giống, chuẩn bị các phương tiện máy móc làm đất, thủy lợi và đã điều hành gieo cấy đúng với khung lịch.

2.2. Cây lạc:

- Diện tích gieo trồng 896,8ha đạt 101,9% kế hoạch, giảm 48,52ha so với vụ Đông Xuân 2018-2019. Cơ cấu chủ yếu giống lạc L14: 930ha chiếm 98,4%, diện tích còn lại các giống lạc khác. Năng suất ước 26tạ/ha, đạt 108,3% so với kế hoạch tăng 13,2 tạ/ha so với vụ Đông Xuân 2018-2019.

Diện tích lạc giảm do năm ngoài nắng hạn làm mất mùa nên năm nay nông dân không mạnh dạn đầu tư sản xuất một số diện tích lạc trồng sen sắn ở vùng đất pha cát như ở HTX Văn Xá tây, Tây Xuân.

2.3. Cây sắn: Diện tích đã trồng 595 ha, chủ yếu giống KM98. Bệnh khảm lá sắn đã xuất hiện và gây hại sớm ngay sau khi trồng khoảng 1 tháng, cây sắn có 2- 3 lá sau đó phát triển mạnh thành dịch. Diện tích nhiễm bệnh khảm lá 291,56ha, trong đó tỷ lệ bệnh trên 70% là 67,93ha; tỷ lệ bệnh 30-70% là 73,45ha và tỷ lệ bệnh dưới 30% là 150,18ha. UBND thị xã thành lập Ban chỉ đạo để chỉ đạo UBND các phường, xã huy động mọi nguồn lực để tiêu hủy toàn bộ diện tích sắn bị bệnh. Đến nay, UBND các phường đã huy động nhân dân, lực lượng dân quân tự vệ tổ chức các đợt ra quân tiêu hủy đồng loạt. Diện tích đã tiêu hủy được 232,72 ha, trong đó tiêu hủy tập trung đối với diện tích sắn có tỷ lệ bệnh cao trên 30% là 82,54 ha và vận động các chủ ruộng tự tiêu hủy trong quá trình chăm sóc, bón phân đối với diện tích sắn có tỷ lệ bệnh thấp dưới 30% là 150,18 ha. Diện tích sắn bị bệnh có tỷ lệ trên 30% chưa tiêu hủy là 58,84 ha (Hương Chũ 15,30 ha, Hương Vân 43,54 ha).

2.4. Cây ngô: diện tích gieo trồng 140ha đạt 93,3% kế hoạch; dự ước năng suất 37,5 tạ/ha, đạt 104,1% kế hoạch, các giống ngô lai được đưa vào gieo trồng như HN88, MX10,...

2.5. Cây khoai lang: diện tích 60ha, năng suất ước đạt 36 tạ/ha. Diện tích giảm 10ha so với kế hoạch, do chuyển sang trồng rau màu các loại.

2.6. Rau các loại khác: diện tích 641ha đạt 106,8% kế hoạch, đạt 95,2% so với năm trước. Năng suất ước 97,7 tạ/ha.

2.7. Đậu các loại: 180,5ha đạt 100% kế hoạch, năng suất 5,8 tạ/ha.

2.8. Cây sen: Đây là cây trồng mới, diện tích toàn thị xã khoảng 59,8ha, năng suất đạt 1,5 tạ/ha. Tăng cường tập huấn kỹ thuật trồng và phòng trừ sâu bệnh trên cây sen. Lựa chọn cây giống tốt đưa vào sản xuất có hiệu quả.

2.9. Cây cao su: Diện tích cây cao su hiện nay trên địa bàn thị xã là 2.177,53ha; trong đó diện tích khai thác mủ là 1.814,9ha.

2.10. Cây ăn quả: Tổng diện tích cây ăn quả có múi trên địa bàn thị xã là 414,25ha.

3. Công tác Quản lý giống cây trồng, BVTV, Khuyến nông

3.1. Công tác quản lý giống cây trồng và Bảo vệ thực vật:

Thực hiện tốt công tác điều tra, theo dõi, nắm chắc tình hình phát sinh, diễn biến sâu bệnh hại trên các cây trồng chính và hướng dẫn phòng trừ kịp thời. Một số sâu bệnh gây hại chính như sau:

- **Trên cây lúa:** Cuối năm 2019 trên địa bàn hầu như không có mưa lụt nên chuột gây hại rất mạnh, đặc biệt các vùng gần đê đập, còn mồ... Tuy nhiên công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện quyết liệt ngay từ đầu vụ UBND thị xã

phát động phong trào diệt chuột trên toàn địa bàn thị xã đã bắt được 12.500 con, đặt thuốc trên 190kg nên diện tích gây hại giảm so với vụ Đông Xuân 2018-2019. Các đối tượng sâu bệnh hại khác như sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu, bệnh đạo ôn cổ bông, bệnh lem lép hạt, bệnh khô vằn,... được dự tính dự báo chính xác, công tác tổ chức phòng trừ kịp thời nên chỉ gây hại ở mức nhẹ. Tuy nhiên do một số hộ chủ quan không phòng trừ, hoặc phòng trừ muộn nên sâu cuốn lá nhỏ, bệnh đạo ôn cổ bông, rầy nâu gây hại nặng cục bộ một số diện tích.

- Trên cây trồng khác:

+ Bệnh khảm lá sắn phát sinh gây hại sớm sau khi trồng khoảng 1 tháng, bệnh gây hại diện rộng với diện tích 291,56ha, trùng với thời điểm phòng chống dịch Covid-19 nên công tác chỉ đạo tiêu hủy gặp nhiều khó khăn. Ngoài ra, Bộ phận trắng môi giới truyền bệnh khảm lá sắn xuất hiện và gây hại vào tháng 3,4 làm lây lan nhanh bệnh trong giai đoạn phát triển thân, lá. Rệp sáp bột hồng phát sinh gây hại trên diện tích 124ha, tỷ lệ cây bị hại 5- 7% ở Hương Xuân, Hương Văn, Hương Chữ, Hương Vân và Tứ Hạ, cục bộ nơi cao 30- 50% ở Tây Xuân-Hương Xuân.

+ Trên rau màu, đặc biệt trên cây hành lá sấu xanh da láng, dòi đục cọng hành gây hại mạnh do thời tiết nắng nóng, không có mưa lụt, cây hành được trồng liên tục tạo nên vòng đời sâu hại bền vững. Sâu đục quả, ruồi đục quả, bệnh chảy gôm gây hại cục bộ trên cây ăn quả; bệnh loét sọc mặt cạo, bệnh xì mù,... gây hại cục bộ trên cây cao su,...

3.2. Công tác Khuyến nông:

- Đã tập huấn 5 lớp về phòng trừ bệnh khảm lá trên cây sắn cho 5 phường, xã bị nhiễm bệnh khảm lá sắn.

- Đã triển khai thực hiện mô hình liên kết sản xuất lúa gạo đỏ tại xã Hương Phong (đạt 2ta/ha); lúa hữu cơ liên kết vụ Đông Xuân 2019 – 2020 tại phường Hương Văn, Hương Xuân (đạt 2.9 ta/ha). Các mô hình đã kết thúc và cho kết quả tốt, được bà con nông dân đánh giá cao và hướng đi bền vững tạo sản phẩm chất lượng, bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng.

- Triển khai mô hình Thâm canh giống lúa DT100 diện tích 55ha tại các HTX Hương Hồ 1, Thuận Hòa, Hương Vân, Tây Toàn, Phú An, Hương An với 452 hộ tham gia. Kết quả mô hình năng suất trung bình đạt 67,5 tạ/ha, đây là giống lúa chất lượng, năng suất cao, phù hợp trên chân đất bùn sâu, thâm canh tốt cây lúa sinh trưởng phát triển tốt. Giống lúa DT100 cứng cây, lá đứng, chiều cao cây trung bình nên khả năng chống đổ ngã tốt. Đặc biệt do ảnh hưởng các đợt không khí lạnh ngày 12-13/4/2020 và từ 24-27/4/2020 trên địa bàn thị xã có mưa vừa, mưa to gây ngập úng và đổ ngã 1.646,95ha làm ảnh hưởng năng suất lúa. Tuy nhiên giống lúa DT100 không bị đổ ngã, đây là giống lúa có ưu thế chống đổ ngã tốt so với giống khác đang sản xuất trên địa bàn. Cần xem xét để đưa vào sản xuất thay thế các giống lúa hay bị nhiễm bệnh với diện tích phù hợp nhằm giảm đổ ngã khi thời tiết bất lợi. Đồng thời nâng cao năng suất lúa gạo trên địa bàn thị xã, phục vụ nhu cầu của thị trường, nâng cao hiệu quả kinh tế cho người sản xuất.

- Triển khai dự án liên kết sản xuất và tiêu thụ cây có múi và gà đồi tại các xã Hương Thọ, Bình Tiến và Hương Bình; triển khai mô hình liên kết chăn nuôi lợn hữu cơ liên kết tiêu thụ sản phẩm.

4. Chăn nuôi thú y

Đàn gia súc, gia cầm đến ngày 01/4/2020:

+ Tổng đàn trâu, bò: 4.668 con, giảm 1732 con so với năm 2019.

+ Tổng đàn lợn: 12.331 con, giảm 16.724 con so với cùng kỳ năm 2019.

+ Tổng đàn gia cầm: 350.000 con, tăng 65.000 con so với cùng kỳ năm 2019.

Tổng đàn trâu bò có giảm do diện tích đồng cỏ và chăn thả ngày càng bị thu hẹp; tổng đàn lợn giảm mạnh do bệnh Dịch tả lợn Châu phi xảy ra đã tiêu hủy một số lượng lớn lợn bị bệnh, người chăn nuôi vẫn chưa dám tái đàn trở lại; tổng đàn gia cầm tăng do tình hình dịch bệnh ổn định, nhu cầu sử dụng của người dân tăng lên.

4.1. Công tác kiểm dịch kiểm soát giết mổ

Công tác KSGM-KTVSTY tiếp tục được duy trì ổn định. Trong 4 tháng đầu năm đã Kiểm soát giết mổ được 9.500 con lợn, 33.000 con gia cầm, 950 con dê, 60 con bò, góp phần hạn chế dịch bệnh lây lan, cung cấp thực phẩm an toàn cho người tiêu dùng.

Công tác Quy hoạch, xây dựng lò giết mổ gia súc, gia cầm tập trung: tiếp tục triển khai thực hiện theo Quyết định của UBND tỉnh; đối với lò mổ Bình Điền đã xây dựng cơ bản xong, chuẩn bị đưa vào hoạt động, lò giết mổ Hương Văn đang chuẩn bị hoàn chỉnh các thủ tục hồ sơ để tiến hành xây dựng trong thời gian đến.

4.2. Công tác tiêm phòng, tiêu độc khử trùng

Kết quả tiêm phòng gia súc, gia cầm trong 4 tháng đầu năm 2020 như sau:

Tụ huyết trùng trâu bò : 2.000/3.000 liều, đạt 66% kế hoạch.

Vắc xin lợn : 6.500/8.000 liều, đạt 81% kế hoạch; LMLM

typ O (lợn nái) : 2.000 liều.

Dại chó : 4.000/8.000 liều, đạt 50% kế hoạch.

Cúm gia cầm : 61.000/90.000 liều, đạt 62% kế hoạch.

Dịch tả vịt : 65.000/90.000 liều, đạt 72 % kế hoạch.

Tổ chức nhiều đợt tiêu độc phòng chống dịch, triển khai vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường đầu năm 2020. Đã tiến hành cấp phát cho các phường, xã 210 lít Benkocid, 15 tấn vôi bột, 400kg Clorin để tiêu độc khử trùng chuồng trại, môi trường.

Nhìn chung từ đầu năm đến nay tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm tương đối ổn định, các dịch bệnh nguy hiểm như dịch LMLM, tai xanh, cúm gia cầm không xảy ra trên địa bàn thị xã. Các loại bệnh khác chỉ xảy ra cục bộ, rải rác nhưng đã được khống chế, và điều trị kịp thời.

5. Thủy sản

Tổng sản lượng khai thác đánh bắt dự ước đến 30/4/2020: ước 380 tấn đạt 23,8 % so với kế hoạch. Trong đó: Biển: 130 tấn; Sông đầm: 252 tấn.

- Nuôi trồng:

- + Tổng diện tích ao thả nuôi: 451,6 ha, trong đó:
 - Nuôi ao nước lợ: 321,6 ha đạt 105 % kế hoạch, hình thức thả nuôi hầu hết là nuôi xen ghép. Giống thả nuôi: Tôm sú P15: 1.785 vạn con; Tôm sú giống (2-3cm): 90 vạn con; Tôm thẻ chân trắng: 110 vạn con; Giống cua (giống + khay): 39,5 vạn con; Cá các loại: 58,9 vạn con.
 - Nuôi ao nước ngọt: 130 ha đạt 91,5 % so với kế hoạch; Giống thả nuôi ước 2,2 triệu con.
 - + Nuôi lồng: tổng số lồng 2.219 lồng.
 - Nuôi lồng nước lợ: 330 lồng; giống thả 14,4 vạn.
 - Nuôi lồng nước ngọt: 1.889 lồng (Sông Bò: 1341 lồng; Sông Hương: 43 lồng; Hồ thủy điện: 405 lồng; Hồ thủy lợi: 100 lồng) Giống thả 1,79 triệu con giống (cá điêu hồng 1,1 triệu con)
 - Tình hình dịch bệnh:
 - + Dịch bệnh đốm trắng trên tôm sú, tôm thẻ chân trắng nuôi 4,79 ha (12 ao) tại khu nuôi cao triều Vĩnh Trị, xã Hải Dương đã tiêu hủy bằng hóa chất Clorine.
 - + Bệnh môi trường: 20 ha ở xã Hương Phong
 - Tình hình thực hiện đăng ký nuôi thủy sản bằng lồng bè và đối tượng thủy sản nuôi chủ lực theo quy định
- Đến nay trên địa bàn thị xã mới có 01 cá nhân được cấp giấy xác nhận nuôi thủy sản chủ lực (nuôi tôm đầm phá), với diện tích 11.035 m². Số diện tích nuôi ao đầm phá còn lại chưa tiến hành đăng ký. Hiện nay 100% số hộ chưa tiến hành đăng ký theo quy định.

6. Thủy lợi

6.1. Công tác tưới tiêu:

Các HTX đã chủ động tu sửa trạm bơm, duy tu bảo dưỡng hệ thống kênh mương bảo đảm vận hành các công trình thủy lợi kịp thời phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân.

6.2. Công tác chống úng:

Chỉ đạo các địa phương, các HTX vùng thấp tích cực, chủ động tiêu úng như các HTX Hương Vinh, Vân An, Thuận Hoà, Thanh Phước, Đông Toàn và Tây Toàn đã huy động toàn bộ máy bơm dầu, máy bơm điện để tiêu úng triệt để gieo sạ kịp thời vụ. Tích cực, kiểm tra và hàn gắn các tuyến đê nội đồng xung yếu, ngăn chặn nước ngoại lai, chủ động tiêu tự chảy, tiêu theo triều.

6.3. Công tác chống hạn:

- Đã chỉ đạo các HTX có phương án, kế hoạch phòng chống hạn, ứng ngay từ đầu vụ Đông Xuân 2019-2020.
- Phối hợp với Công ty TNHH NN1TV QLKT CTTL tỉnh xây dựng phương án chống hạn cho năm 2020 báo cáo UBND tỉnh và sở Nông nghiệp PTNT.
- Chỉ đạo rà soát tình hình đánh giá khả năng tác động của nắng nóng, hạn hán tới đời sống của nhân dân, các ngành sản xuất, xây dựng các kế hoạch ứng phó cụ thể để triển khai thực hiện, giảm đến mức tối thiểu thiệt hại, ổn định sản xuất và đời sống của nhân dân trên địa bàn.

- Đối với những diện tích đang bị hạn cục bộ hiện nay thì triển khai ngay các giải pháp để hạn chế thiệt hại.

- Xây dựng phương án bảo đảm cấp nước cụ thể cho diện tích sản xuất lúa, hoa màu, nuôi trồng thủy sản cho vụ Hè Thu năm 2020.

- Duy trì nạo vét, khơi thông, vớt bèo để thông thoáng dòng chảy các sông, hói, kênh mương nội đồng để tích trữ nước. Chủ động lực lượng, thiết bị, bổ sung các loại máy bơm nước, bơm chuyên khi cần thiết.

7. Lâm nghiệp

Vụ Đông Xuân 2019-2020 các địa phương và các đơn vị lâm nghiệp đóng trên địa bàn đã trồng được 885 ha rừng trồng tập trung.

Tổ chức lễ phát động Tết trồng cây Xuân Canh Tý năm 2020 với số lượng 35 cây Sao đen tại Trường Tiểu học số 1 Tứ Hạ.

Trong 4 tháng đầu năm 2020 các lực lượng chức năng đã tăng cường kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý 07 vụ vi phạm lâm luật, tịch thu 8,03 m³ gỗ các loại, phạt tiền 20 triệu đồng.

8. Quản lý HTX:

** Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ năm 2019:*

+ Năm 2019, tổng doanh thu dịch vụ thực hiện của các HTX đạt 21,172 tỷ đồng; tổng chi phí 19,392 tỷ đồng trong đó phân bổ chi phí quản lý là 3,828 tỷ đồng; tổng lợi nhuận đạt 1,780 tỷ đồng, bằng 8,4% so với tổng doanh thu, tăng 1,1% so với năm 2018.

+ Có 17 HTX thực hiện dịch vụ thủy lợi, doanh thu đạt 6,840 tỷ đồng chiếm 32,3% tổng doanh thu; có 11 HTX thực hiện dịch vụ điều hành khâu làm đất doanh thu đạt 5,425 tỷ đồng chiếm 25,62% tổng doanh thu; có 15 HTX thực hiện dịch vụ vật tư, giống doanh thu đạt 6,002 tỷ đồng chiếm 28,35% tổng doanh thu...

Nhìn chung, tổng doanh thu các khâu dịch vụ của HTX năm 2019 đều tăng so với năm 2018.

III. NHỮNG TỒN TẠI HẠN CHẾ:

Bên cạnh những kết quả đạt được trong quá trình sản xuất vụ Đông Xuân 2019-2020 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần rút kinh nghiệm để khắc phục đó là:

1. Thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng còn chậm, chưa có đột phá trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng để thích ứng của biến đổi của khí hậu, các địa phương còn nặng về cây lúa, diện tích chuyển đổi từ đất lúa kém hiệu quả sang các loại cây trồng khác chưa đạt yêu cầu.

2. Chuyển giao và ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật chậm chưa thu hút được nhiều nông dân quan tâm; các mô hình có hiệu quả nhưng chậm nhân rộng ở các địa phương.

3. Liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm đã hình thành nhưng quy mô chưa lớn và thiếu bền vững; các hình thức tổ chức sản xuất thiếu chặt chẽ, lợi nhuận chưa ổn định, hiệu quả hoạt động chưa cao

4. Chăn nuôi gia súc, gia cầm quy mô nhỏ, phân tán vẫn còn chiếm tỷ lệ cao; công tác phát triển tái đàn lợn vẫn chưa được các địa phương quan tâm chỉ

đạo, chưa xây dựng được đề án tái đàn lợn sau dịch để động viên, hỗ trợ người chăn nuôi tái đàn trở lại.

5. Trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp của một số cấp ủy, chính quyền địa phương còn chưa thực hiện tốt vai trò trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn; Ý thức trách nhiệm trong quản lý, bảo vệ rừng, PCCC được giao của một số chủ rừng chưa cao.

6. Hoạt động của một số HTX vẫn còn khó khăn, năng lực nội tại của nhiều HTX còn yếu, thiếu nguồn lực đầu tư cho cơ sở hạ tầng, phát triển nguồn nhân lực. Nhiều HTX còn lúng túng trong định hướng hoạt động và đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, hoạt động chưa hiệu quả. Đội ngũ cán bộ quản lý hợp tác xã tuy đã được củng cố nhưng trình độ chuyên môn, năng lực quản lý còn hạn chế. Cán bộ quản lý của nhiều HTX tuổi cao, chủ yếu hoạt động bằng nhiệt tình và kinh nghiệm, khả năng tiếp thu khoa học kỹ thuật, nắm bắt công nghệ mới hạn chế, ngại đổi mới, chưa đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

IV. NHIỆM VỤ, BIỆN PHÁP SẢN XUẤT VỤ HÈ THU NĂM 2020

1. Nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu

Vụ Hè Thu năm 2020, theo dự báo của Đài Khí tượng thủy văn Thừa Thiên Huế vụ Hè Thu năm 2020 hiện tượng ENSO sẽ duy trì trạng thái El Niño nên khả năng xảy ra nhiều đợt nắng nóng với mức độ gay gắt hơn trung bình nhiều năm. Để tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất vụ Hè Thu đạt và vượt kế hoạch, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ sản xuất nông nghiệp năm 2020 theo Nghị quyết của Thị ủy, HĐND Thị xã đã đề ra, UBND thị xã yêu cầu các ngành, các cấp từ Thị xã đến cơ sở phải nỗ lực phấn đấu nhiều hơn nữa, phải có kế hoạch, biện pháp cụ thể khai thác tốt các nguồn lực, phương tiện để chủ động khắc phục khó khăn, triển khai ngay từ đầu vụ.

Để đạt được các chỉ tiêu đã đề ra cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

1.1. Tập trung khắc phục những tồn tại hạn chế, triển khai có hiệu quả đề án tái cơ cấu nông nghiệp; tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị với quy mô lớn hơn phù hợp với lợi thế, nhu cầu thị trường; khai thác tốt những tiềm năng thế mạnh, đặc thù của thị xã.

1.2. Chủ động nguồn cung ứng về số lượng, chủng loại giống, phân bón, vật tư nông nghiệp khác phục vụ sản xuất vụ Hè Thu 2020. Tăng cường đầu tư thâm canh trên đơn vị diện tích. Có phương án chuyển đổi những diện tích đất không chủ động nước, diện tích cấy lúa kém hiệu quả sang trồng các cây màu có hiệu quả. Tăng cường công tác điều tra dự tính dự báo và hướng dẫn biện pháp phòng trừ sâu bệnh trên cây lúa và các cây trồng khác kịp thời, hiệu quả.

1.3 Tiếp tục hoàn chỉnh đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn đến 2030 gửi các đơn vị, ban ngành cấp tỉnh, cấp thị xã góp ý và triển khai thực hiện.

1.4. Tiếp tục chỉ đạo công tác phát triển chăn nuôi, công tác tổ chức tái đàn lợn sau dịch; hoàn chỉnh đề án tái đàn lợn theo hướng chăn nuôi An toàn sinh

học và theo hướng liên kết tiêu thụ sản phẩm trong thời gian tới để triển khai, hỗ trợ, thực hiện theo đúng quy định.

1.5. Nâng cao tỷ lệ sử dụng các loại giống cây trồng, vật nuôi có chất lượng, hiệu quả kinh tế cao, trong đó chú trọng tỷ lệ sử dụng giống lúa xác nhận đạt trên 90%, bố trí hợp lý cơ cấu giống lúa có chất lượng cao, gạo ngon vào sản xuất.

1.6. Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến hạ tầng thủy lợi và ứng phó với biến đổi khí hậu; đẩy mạnh thực hiện chương trình đổi mới và nâng cao hiệu quả khai thác các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất, chống hạn hán và nguy cơ thiên tai. Sử dụng hợp lý nguồn nước tưới bảo đảm phục vụ cho làm đất và tưới tiêu cho lúa cũng như cây trồng cạn. Đầu tư thủy lợi phục vụ ngành nông nghiệp theo hướng đa chức năng; phát triển thủy lợi phục vụ thủy sản, cây trồng cạn, chuyên đổi cơ cấu sản xuất.

1.7. Đẩy mạnh việc ứng dụng các tiến bộ KHKT vào sản xuất để tăng năng suất và chất lượng cây trồng, giúp nông dân giảm chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh tế. Tăng cường công tác tuyên truyền các mô hình tiêu biểu trong các lĩnh vực, các mô hình phát triển sản xuất hàng hóa có liên doanh, liên kết; phương pháp, cách làm hay, nhân rộng các mô hình điển hình khích lệ các xã, phường nhằm thu hút sự tham gia của người dân.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

2.1. Chỉ tiêu trồng trọt:

- Lúa Hè Thu: 3.000ha. Năng suất: 57 tạ/ha.
- Khoai lang: 30ha. Năng suất: 25 tạ/ha.
- Ngô: 30ha. Năng suất: 20 tạ/ha.
- Lạc: 20ha. Năng suất: 15 tạ/ha.
- Rau các loại: 350ha. Năng suất: 55 tạ/ha.
- Đậu các loại: 900ha. Năng suất: 6 tạ/ha.

2.2. Chỉ tiêu chăn nuôi: Phần đầu đàn gia súc đến (01/10/2019)

- Tổng đàn lợn : 12.368 con.
- Tổng đàn trâu, bò : 4.855 con
- Tổng đàn gia cầm : 360.500 con

2.3. Về thủy sản:

- Phần đầu đạt sản lượng khai thác đánh bắt thủy sản đến hết năm 1.600 tấn (biển 600 tấn, sông đầm 1000 tấn).
- Phần đầu diện tích nuôi nước ngọt đạt 142 ha.

3. Một số biện pháp, giải pháp chủ yếu

Để thực hiện đạt và vượt kế hoạch vụ Hè Thu năm 2019, trong công tác chỉ đạo cần thực hiện các giải pháp sau:

3.1. Về thời vụ và cơ cấu giống

3.1.1. Thời vụ

Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến hộ nông dân về thời vụ gieo trồng, quy trình kỹ thuật đầu tư thâm canh lúa và các loại cây trồng, kiểm tra nắm chắc tình hình đất đai, vật tư phân bón, thuốc BVTV, giống cây trồng để có kế hoạch chỉ đạo triển khai cụ thể hoá kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu 2020 theo Hướng dẫn

lịch thời vụ số: 1383 ngày 16/4/2020 của UBND thị xã. Đối với diện tích gieo cấy muộn để đảm bảo khung lịch thời vụ gieo trồng nên bố trí các giống có thời gian sinh trưởng ngắn như giống lúa PC6, TH5... Phần đầu thu hoạch trước 31/8/2020

3.1.2. Cơ cấu giống

- Tăng cường sử dụng các giống lúa ngắn ngày có năng suất, chất lượng tốt, chống chịu khá với sâu bệnh. Tùy tình hình của từng địa phương đối với vùng đất thâm canh, sâu trũng nên bố trí sản xuất giống KH1, Hà Phát 3.

- Tăng cường sử dụng giống tốt, chất lượng cao; áp dụng các quy trình thâm canh tốt, ứng dụng khoa học công nghệ, cơ giới hóa vào sản xuất để mang lại hiệu quả kinh tế cao. Rà soát chuyên đất lúa và đất lúa 1 vụ hiệu quả thấp sang các cây trồng khác có thị trường và hiệu quả hơn phù hợp với sinh thái của địa phương để phát triển sản xuất, gia tăng giá trị trên đơn vị diện tích.

Các loại cây trồng khác như: cao su, các loại cây ăn quả, rau màu các loại, các địa phương, các đơn vị đóng trên địa bàn thị xã cần có kế hoạch gieo ươm, hợp đồng các đơn vị cung ứng để chủ động và đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng cho kế hoạch trồng mới năm 2020.

3.2. Công tác chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh

- Bón lót phân trước khi gieo sạ, bón đủ và cân đối đạm- lân- kali, bón thúc kịp thời giúp cây lúa khỏe, phát triển mạnh ngay từ đầu vụ nhằm rút ngắn thời gian sinh trưởng; áp dụng chương trình 3 giảm 3 tăng trong đó có IPM để giảm lượng giống gieo sạ, giảm phân bón (đạm) và giảm sử dụng thuốc BVTV nhưng vẫn đảm bảo năng suất, tăng chất lượng và hiệu quả kinh tế.

- Tiếp tục chăm sóc, bón phân cho cây sắn, rau màu, cây cao su, cây ăn quả phù hợp với giai đoạn sinh trưởng, cho từng loại cây trồng cụ thể.

- Chủ động trong công tác điều tra dự tính dự báo và kịp thời hướng dẫn biện pháp phòng trừ sâu bệnh hại trên cây lúa để hạn chế dịch bệnh lây lan trên diện rộng. Quan tâm kiểm tra, hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc và biện pháp phòng trừ sâu bệnh hại cây cao su, cây ăn quả, cây sen và rau màu.

+ Đối với cây lúa, tập trung chỉ đạo, hướng dẫn công tác diệt chuột bằng các biện pháp tổng hợp như đào hang, đặt bẫy, đặt bả ngay từ đầu vụ; theo dõi, phòng trừ sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu, nhện gié và bệnh lem lép hạt vào giai đoạn lúa đồng - trổ.

+ Đối với cây sắn, tiếp tục chỉ đạo phòng trừ bệnh khảm lá sắn, nếu phát hiện bệnh tiếp tục xuất hiện kịp thời nhổ tiêu hủy; theo dõi và phòng trừ bọ phấn trắng, rệp sáp bột hồng, nhện đỏ nơi mật độ cao hạn chế lây lan gây hại trên diện rộng.

+ Đối với cây trồng khác như cây cao su, cây ăn quả, rau màu,... tăng cường công tác điều tra, hướng dẫn các địa phương tổ chức phòng trừ kịp thời hạn chế mức độ gây hại trên diện hẹp.

3.3. Công tác thủy lợi

- Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Chi cục Thủy lợi Tỉnh; Công ty TNHH NN MTV QLKTCT thủy lợi Thừa Thiên Huế, các địa phương trên địa bàn thị xã triển khai phương án chống hạn năm 2020; điều tiết nguồn nước tưới hợp lý, tiết kiệm, tránh tranh chấp và hiệu quả.

- Phối hợp với hai công ty thủy điện Bình Điền và Hương Điền điều tiết nước về sông Hương và sông Bồ khi mực nước hai sông này xuống thấp chưa đảm bảo cột nước vào các hói chính và các hói phụ để các trạm bơm hoạt động.

- Xây dựng kế hoạch lấy nước tưới từ hồ chứa, kế hoạch bơm tưới cụ thể theo lịch của từng vùng, lấy nước hợp lý như vùng xa bơm trước, vùng gần tưới sau.

- Thường xuyên kiểm tra các tuyến đê ngăn mặn và đóng kín các cống trên đê ngăn mặn để có biện pháp xử lý kịp thời tránh tình trạng mặn xâm nhập vào nội đồng.

- Tiến hành nạo vét các tuyến hói chính dẫn nước từ các sông vào kênh mương nội đồng, đầu mỗi trạm bơm tưới và các máy bơm dầu lẽ.

- Sửa chữa các kênh bê tông bị hỏng chân tường nhằm tránh thất thoát nguồn nước.

3.6. Công tác nuôi trồng thủy sản

Hiện nay, thời tiết tiếp tục có những diễn biến bất thường, dịch bệnh tôm nuôi xảy ra... và theo dự báo, năm 2020 sẽ có hiện tượng thiếu nước ở các hồ thủy điện, thủy lợi nên khả năng lưu lượng nước xả về hạ nguồn sẽ giảm đáng kể. Để quản lý tốt hoạt động nuôi trồng thủy sản, đặc biệt là công tác phòng chống dịch, bệnh có hiệu quả cần triển khai một số giải pháp sau:

- Chăm sóc lượng giống đã thả nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật. Trong quá trình nuôi cần theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, môi trường nuôi, phát hiện và xử lý kịp thời những dấu hiệu không bình thường của tôm, cá.

- Tăng cường cho ăn đảm bảo dinh dưỡng, bổ sung vitamin C và khoáng chất để tăng sức đề kháng cho thủy sản nuôi.

- Phòng Kinh tế, UBND các xã, phường phân công cán bộ thường xuyên theo dõi, kiểm tra để chỉ đạo ngư dân quản lý chăm sóc nuôi dưỡng theo đúng quy trình kỹ thuật, kịp thời phát hiện tình hình dịch bệnh để có biện pháp giải quyết hiệu quả nhất.

- UBND các xã, phường tiếp tục triển khai, tuyên truyền người dân thực hiện đăng ký nuôi thủy sản bằng lồng bè và đối tượng thủy sản nuôi chủ lực theo quy định.

3.7. Lâm nghiệp

- Tăng cường công tác chăm sóc, bảo vệ rừng hiện có trong đó lưu ý công tác tỉa dặm đảm bảo mật độ để rừng trồng có chất lượng cao, đồng thời nghiên cứu các giải pháp để tạo được chuyển biến trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm rừng.

- Tăng cường kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp nhằm chấn chỉnh một cách kịp thời, đảm bảo nguồn giống có chất lượng để trồng rừng.

- Các ngành và cơ sở tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, tổ chức tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của người dân trong việc phòng cháy chữa cháy rừng, hạn chế đến mức thấp nhất số vụ cháy và thiệt hại do cháy rừng gây ra, đồng thời triển khai phương án PCCCR kịp thời.

- Củng cố và xây dựng các cơ sở hạ tầng như Trạm bảo vệ rừng, chòi canh, đường ranh cảnh lửa, vườn ươm theo kế hoạch đề ra.
- Thường xuyên kiểm tra, ngăn chặn và xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp vi phạm lâm luật.

3.8. Công tác quản lý HTX

- Tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức trong thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, HTX.
- Tiếp tục triển khai đồng bộ các chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, HTX. Trong đó, trọng tâm là bồi dưỡng nguồn nhân lực; xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường; ứng dụng khoa học công nghệ mới; tiếp cận nguồn vốn; thành lập mới và tổ chức lại hoạt động của các HTX.
- Tăng cường các chính sách tập huấn, hỗ trợ cho cán bộ HTX như đào tạo nghiệp vụ kế toán HTX, nghiệp vụ quản lý HTX..nhằm từng bước nâng cao năng lực điều hành tổ chức sản xuất kinh doanh HTX.

Trên đây là một số tình hình kết quả sản xuất vụ Đông Xuân 2019-2020, nhiệm vụ và một số biện pháp sản xuất vụ Hè Thu 2020. UBND thị xã yêu cầu các ngành liên quan, các địa phương, cơ sở có kế hoạch giải pháp cụ thể để tổ chức thực hiện tốt các công tác sản xuất vụ Hè Thu năm 2020, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 trên địa bàn Thị xã./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT (b/c);
- TVTU, TT HĐND, UBMTTQVN thị xã;
- CT, Các PCT UBND Thị xã;
- Các ban ngành liên quan;
- UBND các xã, phường;
- HTX SXNN, TS;
- Lưu VT, KT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

